

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **116/2021/HS-ST**
Ngày: 04-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Văn Tuyền.

2/ Bà Trần Thị Đứng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lại Thế Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 199/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hồ K**; giới tính: Nam; sinh năm 1995, tại Bến Tre; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; nơi sinh sống: Nhà không số tổ 8, ấp 1, xã Lê Minh X, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Trần Thị Hồng Ph; bị cáo có vợ: Phùng Thị Th, sinh năm 1990; có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/10/2012, bị Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/5/2021 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ ngày 18/02/2019, Công an xã Phạm Văn H1, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang Huỳnh Châu T, Nguyễn Thị Th1, Nguyễn Kim H2, Võ Thị D, Phạm Hồ K, Trần Ngọc A và Trần Trung H3 đang tham gia đánh bài 06 lá Án Độ tính điểm ăn tiền tại nhà số 28 đường số 2, ấp 3, xã Phạm Văn H1, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh do Lâm Thị Hoàng A làm chủ nên Cơ quan Công an tiến hành thu giữ 13.700.000 đồng trên chiếu bạc cùng một số

vật chứng liên quan và đưa tất cả về trụ sở lập hồ sơ ban đầu rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra xử lý (Bút lục 31-43).

Ngoài ra, Cơ quan Công an còn mời các đối tượng Lê Mộng Th1, Phạm Văn H4 và Phạm Hoàng P đang có mặt tại sòng bài về trụ sở để làm rõ.

Kết quả điều tra xác định: Lâm Thị Hoàng A bán cà phê tại nhà, địa chỉ số 28 đường số 2, ấp 3, xã Phạm Văn H1, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì có một số người đến quán uống nước, đồng thời xin Hoàng A cho đánh bài ăn tiền, Hoàng A đồng ý. Bắt đầu từ ngày 05/02/2019 (tức mùng 01 Tết Nguyên đán), Hoàng A chuẩn bị bài tây loại 52 lá và 01 tấm bìa các tông cho các con bạc vào nhà mình đánh bài ăn tiền, thời gian chơi từ 12 giờ đến 23 giờ thì nghỉ. Hình thức chơi bài binh 06 lá kiểu Ấn Độ, mỗi người chơi được chia 06 lá bài để sắp thành 02 chi, mỗi chi 03 lá tính điểm, ăn thua với nhà cái. Nếu thắng cả 02 chi thì thắng nhà cái và ngược lại. Số tiền đặt tụ tùy theo mỗi người chơi. Người nào có tiền thì làm cái, trong quá trình chơi, nếu nhà cái thắng thì xâu cho Hoàng A từ 30.000 đồng đến 100.000 đồng, tùy mức độ ăn thua của ván bài.

Như thường lệ, khoảng 12 giờ ngày 18/02/2019, một người phụ nữ (không rõ lai lịch) và một số con bạc đến nhà Hoàng A để chơi bài. Lúc này, Hoàng A đưa 01 bộ bài 52 lá và tấm bìa các tông cho các con bạc vào nhà mình chơi bài để lấy xâu. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Hoàng A đã thu tiền xâu được 04 lần với tổng số tiền 160.000 đồng. Người phụ nữ làm cái thua hết tiền nên nghỉ. Lúc này, Huỳnh Châu T vào làm cái cho các con bạc tiếp tục chơi. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi T đang làm cái, đánh bài ăn tiền với Phạm Hồ K, Trần Trung H3, Trần Ngọc A, Võ Thị D, Nguyễn Thị Th1 và Nguyễn Kim H2 thì Công an bắt quả tang.

Hành vi của các con bạc cụ thể như sau:

1/ Huỳnh Châu T: Ngày 18/02/2019, T đến sòng bài và mượn của Lê Mộng Th2 số tiền 4.000.000 đồng để đánh bài ăn tiền thì thua hết số tiền này. T nhờ Th2 về nhà T lấy dùm số tiền 20.000.000 đồng. T lấy 4.500.000 đồng ra để làm cái và thua hết 4.500.000 đồng. T tiếp tục sử dụng 5.500.000 đồng để làm cái. Ván quả tang, khi T vừa chia bài được 02 tụ thì bị Cơ quan Công an bắt giữ cùng vật chứng. Trong quá trình làm cái thì T đã xâu cho Hoàng A 02 lần tổng cộng 150.000 đồng. Khi bị bắt quả tang bị tạm giữ số tiền 15.895.000 đồng, trong đó sử dụng 5.500.000 đồng dùng để đánh bạc.

2/ Phạm Hồ K: Ngày 18/02/2019, K đến sòng bài đem theo số tiền 1.500.000 đồng để đánh bài ăn tiền, thắng được 1.000.000 đồng. Ván quả tang K đặt tụ 100.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 2.500.000 đồng trên chiếu bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc.

3/ Trần Trung H3: Khi đến sòng bài đem theo số tiền 2.110.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bài ăn tiền, tham gia làm cái và đặt tụ, thắng được 2.450.000 đồng. Ván quả tang H3 đặt tụ 200.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 4.560.000 đồng, trong đó sử dụng 4.450.000 đồng để đánh bạc.

4/ Trần Ngọc A: Khi đến sòng bài đem theo số tiền 5.000.000 đồng để đánh bài ăn tiền, tham gia đặt tụ thắng được 200.000 đồng. Ván quả tang Ngọc A đặt tụ 100.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 5.200.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

5/ Nguyễn Thị Th1: Khi đến sòng bài đem theo số tiền 700.000 đồng để đánh bài ăn tiền, tham gia đặt tụ thua 200.000 đồng. Ván quả tang đặt tụ 100.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 500.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

6/ Võ Thị D: Khi đến sông bài đem theo số tiền 1.110.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bài ăn tiền, tham gia đặt tụ thua 150.000 đồng. Ván quả tang đặt tụ 100.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 960.000 đồng, trong đó sử dụng 850.000 đồng để đánh bạc.

7/ Nguyễn Kim H2: Khi đến sông bài đem theo số tiền 2.200.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng để đánh bài ăn tiền, tham gia đặt tụ thắng được 200.000 đồng nhưng T chưa chung tiền. Ván quả tang đặt tụ 200.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc.

Theo tinh thần khoản 3, Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao thì tổng số tiền dùng để đánh bạc trong ngày 18/02/2019 của Phạm Hồ K, Huỳnh Châu T, Nguyễn Thị Th1, Nguyễn Kim H2, Võ Thị D, Trần Ngọc A và Trần Trung H3 là: 19.510.000 đồng (gồm: 13.700.000 đồng (tiền thu trên chiếu bạc) + 5.500.000 đồng (tiền của T) + 310.000 đồng (tiền của Hoàng A lấy xâu từ sông bài).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Phạm Hồ K, Lâm Thị Hoàng A, Huỳnh Châu T, Nguyễn Kim H2, Nguyễn Thị Th1, Võ Thị D, Trần Ngọc A và Trần Trung H3 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Ngày 23/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Lâm Thị Hoàng A, Huỳnh Châu T, Nguyễn Kim H2, Nguyễn Thị Th1, Võ Thị D, Phạm Hồ K, Trần Ngọc A và Trần Trung H3 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đến ngày 29/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã đưa ra xét xử đối với Lâm Thị Hoàng A, Huỳnh Châu T, Nguyễn Kim H2 theo Bản án số 96/2020/HS-ST. Riêng Phạm Hồ K, Nguyễn Thị Th1, Võ Thị D, Trần Ngọc A và Trần Trung H3 bỏ trốn nên bị Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã.

Ngày 17/5/2021, Công an xã Lê Minh X, huyện Bình Chánh đã bắt được Phạm Hồ K theo quyết định truy nã. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Phạm Hồ K khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc như nội dung nêu trên, phù hợp với lời khai của Huỳnh Châu T, Nguyễn Kim H2, Nguyễn Thị Th1, Võ Thị D, Trần Ngọc A và Trần Trung H3 cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án (BL 61-81).

Tại bản Cáo trạng số 178/CT-VKS ngày 24 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Hồ K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phạm Hồ K với mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Miễn nộp phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S7.

2. Bị cáo Phạm Hồ K khai nhận hành vi đánh bạc phù hợp với nội dung đã được tóm tắt nêu trên và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, không tự bào chữa, không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức việc làm

của mình là vi phạm pháp luật, thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đủ cơ sở xác định bị cáo Phạm Hồ K có hành vi đánh bạc cùng các con bạc là Huỳnh Châu T, Nguyễn Kim H2, Nguyễn Thị Th1, Võ Thị D, Trần Ngọc A và Trần Trung H3 trực tiếp thực hiện hành vi chơi bài cào 06 lá Án Độ tính điểm ăn tiền thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang vào ngày 18/02/2019 tại nhà số 28 đường số 2, ấp 3, xã Phạm Văn H1, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, T có vai trò làm cái, còn H2, D, Th1, K, Ngọc A và H3 tham gia đặt tụ đề ăn thua trực tiếp với T. Theo tinh thần khoản 3 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao, tổng số tiền dùng để đánh bạc trong ngày 18/02/2019 của Huỳnh Châu T, Nguyễn Thị Th1, Nguyễn Kim H2, Võ Thị D, Phạm Hồ K, Trần Ngọc A và Trần Trung H3 là: 19.510.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuy nhiên, ngày 29/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã đưa ra xét xử đối với Lâm Thị Hoàng A, Huỳnh Châu T, Nguyễn Kim H2 theo Bản án số 96/2020/HS-ST. Riêng Nguyễn Thị Th1, Võ Thị D, Trần Ngọc A, Trần Trung H3 và Phạm Hồ K bỏ trốn nên bị Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã. Đến ngày 17/5/2021 thì bắt được bị cáo Phạm Hồ K.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Khi thực hiện hành vi đánh bạc bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì vụ lợi, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi đánh bạc, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 19.510.000 đồng, ngoài ra bị cáo còn bỏ trốn và bị truy nã gây mất thời gian và công sức của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó cần đưa bị cáo Phạm Hồ K ra xét xử và áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. miễn nộp phạt cho bị vì bị cáo hoàn cảnh khó khăn bản thân không có việc làm.

[4] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với ông Lê Mộng Th2: Nhận thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, ông Th2 và bị cáo T cùng khai nhận về việc ông Th2 có cho bị cáo T mượn 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) để đánh bạc. Do đó, tại Bản án số 96/2020/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý hành chính đối với ông Th2 về hành vi này. Và Tại quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung ngày 30/9/2021 Tòa án Bình Chánh cũng đã yêu cầu Viện kiểm sát Bình Chánh làm rõ trách nhiệm hành chính đối với ông Lê Mộng Th2 về hành vi đánh bạc. Tuy nhiên Viện kiểm sát Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý.

[6] Đối với Nguyễn Thị Th1, Võ Thị D, Trần Ngọc A và Trần Trung H3 sau khi có quyết định khởi tố bị can đã bỏ trốn trong quá trình điều tra. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Đối với ông Phạm Hoàng P và ông Phạm Văn H4: Hội đồng xét xử nhận thấy P và H4 có mặt khu vực chiếu bạc bài nhưng không tham gia đánh bạc nên không bị xử lý.

[8] Vật chứng của vụ án: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S7 màu vàng đồng, bị cáo K khai không sử dụng để đánh bạc.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt bị cáo: **Phạm Hồ K 01 (Một) năm tù** về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/5/2021.

2. Về vật chứng của vụ án:

Trả lại cho bị cáo K 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S7 màu vàng đồng, không sử dụng để đánh bạc.

(Vật chứng nêu trên hiện nay đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2019 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- PV06-Công an TP.HCM (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Bị cáo (2);
- Lưu VP, hồ sơ (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Huyền

